

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2 MÔN VĂN LỚP 10

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2016 - 2017
MÔN THI: NGỮ VĂN LỚP 10
Thời gian làm bài 90 phút**

(Đề gồm có 01 trang)

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Đọc đoạn trích sau đây và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:

“.. Tín ngưỡng thờ Quốc tổ Hùng Vương cho thấy các giá trị và tâm thức về cội nguồn và cố kết cộng đồng dân tộc, một trong những nét đặc trưng của bản sắc văn hóa Việt Nam. Các vua Hùng - biểu tượng về cội nguồn, về tâm thức “Uống nước nhớ nguồn” mà căn cội là tục thờ cúng tổ tiên ở mỗi gia tộc, dòng họ.

Không có dân tộc nào trên thế giới có một Quốc tổ chung như dân tộc ta. Hàng năm, người Việt đều hành hương về đất Tổ. Cha ông ta đã giáo dục con cháu:

Dù ai đi ngược về xuôi,

Nhớ ngày giỗ Tổ: mừng mười, tháng ba.

Dù ai buôn bán gần xa,

Nhớ ngày giỗ Tổ: tháng ba mừng mười.

Dân tộc Việt Nam có Quốc tổ, từ truyền thuyết mẹ Âu Cơ đẻ trăm trứng mà người Việt có từ “đồng bà” không có ngôn ngữ nào trên thế giới có từ tương đương”.

(Trích báo Giáo dục và thời đại - 7/4/2017)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chủ yếu trong đoạn trích trên? (0,5 điểm)

Câu 2: Hiểu nghĩa của cụm từ “bản sắc văn hóa Việt Nam” là gì? (0,5 điểm)

Câu 3: Nội dung chính của đoạn trích? (1,0 điểm)

Câu 4: Viết một đoạn văn nói lên suy nghĩ sâu sắc của em về ý nghĩa của ngày Quốc tổ? (khoảng 5 - 7 câu) (1,0 điểm)

PHẦN II: LÀM VĂN (7 điểm)

Tâm trạng Thuý Kiều qua đoạn thơ sau đây:

*Bây giờ trâm gãy, gương tan,
Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân!
Trăm nghìn gửi lạy tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi!
Phận sao phận bạc như vôi!
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.
Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!*

(Trích Truyện Kiều – Nguyễn Du)

-----Hết-----

Học sinh không được sử dụng tài liệu.

SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT ĐOÀN THƯỢNG

HƯỚNG DẪN CHẤM
BÀI KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 10

HỌC KÌ II

NĂM HỌC 2016 - 2017

Thời gian làm bài 90 phút

(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3 đ
	1	Phương thức biểu đạt chủ yếu trong đoạn trích: Nghị luận và biểu cảm. (HS chỉ nêu: nghị luận cũng cho 0,5 điểm)	0.5
	2	Nghĩa của cụm từ “ <i>bản sắc văn hóa Việt Nam</i> ”: Những nét văn hóa truyền thống mang đậm dấu ấn của dân tộc Việt Nam...	0.5
	3	Nội dung chính của đoạn trích : Giỗ Tổ Hùng Vương là một nét đặc trưng của bản sắc văn hóa Việt Nam. Nhớ ngày Giỗ Tổ cũng là nhớ về cội nguồn, có ý nghĩa giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn”.	1.0 đ
	4	HS viết được một đoạn văn hoàn chỉnh, nói lên được suy nghĩ sâu sắc của bản thân về ý nghĩa của ngày Quốc Tổ, nêu được các ý: - Thể hiện nét đặc trưng bản sắc văn hóa dân tộc. - Thể hiện truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. - Biết ơn các Vua Hùng đã có công dựng nước có nghĩa là nhận thức rõ được trách nhiệm của mình với đất nước, với cộng đồng.	1.0 đ
II		LÀM VĂN	7.0
		Cảm nhận về tâm trạng nhân vật Thúy Kiều qua đoạn thơ	
		* Yêu cầu chung: - Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có thể hiện khả năng cảm thụ văn học; văn viết trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.	
		* Yêu cầu cụ thể:	
		a) Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề nghị luận; thân bài triển khai được vấn đề, gồm nhiều ý/ đoạn văn ; kết bài kết luận được vấn đề.	0.5
		b) Xác định đúng vấn đề nghị luận: tâm trạng Thúy Kiều	0.5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	
	* Giới thiệu tác giả Nguyễn Du, tác phẩm Truyện Kiều, vị trí đoạn trích và khái quát tâm trạng nhân vật Thúy Kiều.	0.5	
	* Cảm nhận về tâm trạng Thúy Kiều qua đoạn trích: + Đoạn trích thể hiện nỗi đau không cùng trong tâm trạng Thúy Kiều khi bị kịch tình yêu tan vỡ lên đến đỉnh điểm. Cả đoạn thơ là tiếng khóc của Kiều cất lên đầy tuyệt vọng bởi mâu thuẫn giằng xé giữa	3,0	

	<p>những mắt mát, đổ vỡ là không gì cứu vãn nổi <i>(trâm gãy, gương tan, tơ duyên ngăn ngủi, phận bạc, nước chảy hoa trôi,...)</i> > < trong khi đó thì tình yêu vẫn rất mãnh liệt <i>(kể làm sao xiết muôn vàn ái ân)</i>.</p> <p>+ Đoạn trích cũng thể hiện 1 bước ngoặt trong tâm trạng Thuý Kiều: từ chỗ đau khổ, nàng đã quên đi nỗi khổ đau, bất hạnh của mình mà chỉ nghĩ tới Kim Trọng, nghĩ cho Kim Trọng. Từ đó bộc lộ 1 ý thức vị tha cao cả trong phẩm chất Thuý Kiều <i>(Ôi Kim lang..... thiếp đã phụ chàng từ đây)</i></p>	1,0
	<p>* Nghệ thuật thể hiện: + Nghệ thuật thể hiện nội tâm nhân vật qua những lời độc thoại nội tâm. + Sử dụng những câu cảm thán... + Từ ngữ, hình ảnh có khả năng gợi cảm cao.</p>	0,5
	<p>d) Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận</p>	0.5
	<p>e) Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	0.5

-----Hết-----